UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87 /KH-SDTTG	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nội dung do Sở chủ trì, thực hiện (hợp phần thứ hai): các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 04/5/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn năm 2026. Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành kế hoạch thực hiện các nội dung Hợp phần thứ hai: các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch nhằm triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung thành phần (hợp phần thứ hai) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân về Chương trình, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc ở cơ sở, cải thiện, nâng cao đời sống của đồng bào DTTS. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào DTTS đối với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo hiến pháp, pháp luật, nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng đồng bào DTTS&MN.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, đảm bảo Chương trình thực hiện đạt được mục tiêu đề ra.

2. Yên cầu

- Đúng đối tượng, đúng nội dung, đúng quy định của Nhà nước; đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách vùng

đồng bào DTTS&MN; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Giải quyết những vấn đề cấp thiết vùng đồng bào DTTS và MN, bao gồm: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở; quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư cho đồng bào DTTS còn di cư tự do và ở những nơi cần thiết; hỗ trợ đất ở, nhà ở cho các hộ trong diện quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư; hỗ trợ đất sản xuất đối với đối tượng thay đổi chỗ ở khi bố trí quy hoạch, sắp xếp, ổn định dân cư; hỗ trợ kinh phí di chuyển các hộ từ nơi ở cũ đến nơi tái định cư; xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp công trình chống sạt lở tại những điểm xã, thôn có nguy cơ sạt lở cao, ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực dân cư, trường học; đầu tư xây dựng nhà hỏa táng, quy hoạch, bố trí quỹ đất làm các khu nghĩa địa, nghĩa trang tập trung vùng đồng bào DTTS.

1.1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở

- Nội dung thực hiện: Tổ chức rà soát, tổng hợp các hộ chưa có đất ở hoặc thiếu diện tích đất ở theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

1.2. Giải quyết tình trạng thiếu nhà ở

- Nội dung thực hiện

Tổ chức rà soát, tổng hợp các hộ chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng có nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai, thực hiện hỗ trợ theo quy định

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

1.3. Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư cho đồng bào DTTS còn di cư tự do và ở những nơi cần thiết

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức khảo sát địa điểm phục vụ công tác quy hoạch, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư.

+ Hỗ trợ công tác điều chỉnh quy hoạch, bố trí đất ở, đất sản xuất giao cho các hộ mới đến (khai hoang, bồi thường theo quy định khi thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân).

+ Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng: Bồi thường, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng đất ở tại điểm tái định cư; Khai hoang đất sản xuất; Đầu tư xây

dựng: Đường giao thông (nội vùng dự án và đường nối điểm dân cư mới đến tuyến giao thông gần nhất); công trình thủy lợi nhỏ, điện, nước sinh hoạt phục vụ tưới tiêu, sản xuất; xây mới hoặc nâng cấp trường, lớp học và một số công trình thiết yếu khác.

+ Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình: Hỗ trợ đất ở, nhà ở cho các hộ trong diện quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư; Hỗ trợ đất sản xuất đối với đối tượng thay đổi chỗ ở khi bố trí quy hoạch, sắp xếp, ổn định dân cư; Hỗ trợ kinh phí di chuyển các hộ từ nơi ở cũ đến nơi tái định cư; Thực hiện các chính sách hỗ trợ hiện hành khác đối với các hộ được bố trí ổn định như người dân tại chỗ.

+ Xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp công trình chống sạt lở tại những điểm có nguy cơ sạt lở cao, ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực dân cư, trường học.

+ Quy hoạch, bố trí quỹ đất làm các khu nghĩa địa, nghĩa trang tập trung vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

2. Hỗ trợ thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS và MN.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức tập huấn, trang bị kiến thức về khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Tổ chức các diễn đàn, hội nghị, chương trình giao lưu, đối thoại nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, định hướng tư duy sản xuất, kinh doanh và nâng cao năng lực phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế cộng đồng. Hỗ trợ tiếp cận đối với nguồn lực về vốn, khoa học - công nghệ, thông tin thị trường, góp phần mở rộng cơ hội liên kết, hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm…

+ Hỗ trợ xây dựng mô hình khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp gắn với sản phẩm, ngành nghề, lợi thế địa phương; ưu tiên mô hình có sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, đơn vị tiêu thụ sản phẩm hoặc có khả năng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Tuyên truyền, quảng bá về các mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh ở vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Tổ chức biểu dương thanh niên, sinh viên, cá nhân tiêu biểu và tấm gương khởi nghiệp thành công ở vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

3. Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; kiến thức dân tộc, tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức; đối với lực lượng công an, quân đội, căn cứ tình hình thực tiễn xác định đối tượng phù hợp để bồi dưỡng.

3.1. Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên dạy tiếng dân tộc

- Nội dung thực hiện

+ Tổ chức thí điểm các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhận tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy và phát triển kỹ năng sư phạm cho đội ngũ giáo viên, giảng viên, chuyên gia, người được mời thỉnh giảng tiếng dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý, trong đó tập trung cho đối tượng giáo viên ở cộng đồng.

+ Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

3.2. Bồi dưỡng kiến thức dân tộc:

- Nội dung thực hiện: Xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho các đối tượng heo quy định hiện hành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

3.3. Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức lực lượng vũ trang

Nội dung, thời gian thực hiện, đơn vị chủ trì, phối hợp

- Nội dung thực hiện:

+ Lựa chọn tiếng dân tộc thiểu số phổ biến, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương để tổ chức, triển khai đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn theo quy định.

+ Xây dựng nội dung, chương trình và tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số; Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng DTTS ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 02/2026/TT-BDTTG ngày 04/6/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

4. Thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

- Nội dung thực hiện

+ Theo mục 3.2 khoản 3 phần II Quyết định số 1102/QĐ-BYT ngày 21/4/2026 ban hành hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế về giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

+ Tổ chức truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi; can thiệp trong giáo dục; tư vấn và chăm sóc sức khỏe; xây dựng và nhân rộng mô hình; nâng cao năng lực; tăng cường thực hiện pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Dân tộc và Tôn giáo

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Chính sách.

5. Chính sách đặc thù ưu tiên hỗ trợ, phát triển cộng đồng, hộ gia đình, cá nhân thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung thực hiện

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế: Hỗ trợ trọn gói trực tiếp kinh phí mua giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vắc xin tiêm phòng, thuốc thú y, vật tư y tế, dụng cụ thú y để chăm sóc vật nuôi và các vật tư nông nghiệp khác theo quy định cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhóm hộ có dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

+ Hỗ trợ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, tham quan trao đổi kinh nghiệm về kiến thức sản xuất, phát triển kinh tế cho các hộ, nhóm hộ

+ Hỗ trợ nhà ở: Hỗ trợ xây dựng, cải tạo nhà ở để ổn định đời sống đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù chưa có nhà ở hoặc nhà ở dột nát, hư hỏng từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và tín dụng chính sách từ ngân hàng Chính sách Xã hội.

+ Hỗ trợ khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống trên địa bàn thôn có các dân tộc khó khăn, có khó khăn đặc thù sinh sống thành cộng đồng

+ Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng dân số các dân tộc có khó khăn đặc thù (không bao gồm các dịch vụ của bảo hiểm y tế)

+ Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

6. Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS và người dân sinh sống trên địa bàn.

- Nội dung thực hiện

+ Xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn, quản lý, sử dụng người có uy tín trong đồng bào DTTS phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

+ Biên tập, phát sóng, phát hành phóng sự tài liệu, phim tài liệu, Audio Spot (File âm thanh), các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề…. tuyên truyền, giới thiệu, biểu dương các điển hình tiên tiến, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực.

+ Tổ chức lễ biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo xuất sắc, tiêu biểu tại cấp xã, cấp tỉnh, cấp trung ương. Tổ chức hoạt động triển lãm về thành tựu kinh tế - xã hội và trưng bày các sản phẩm nông sản tiêu biểu của các điển hình tiên tiến vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Xây dựng, biên soạn, in ấn, phát hành các tài liệu, cẩm nang, sổ tay và các sản phẩm truyền thông…. tuyên truyền, giới thiệu, biểu dương các điển hình tiên tiến, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo.

+ Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm, giao lưu, gặp mặt, đón tiếp, tham quan, học tập kinh nghiệm…. nhằm giới thiệu, biểu dương các điển hình tiên tiến, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo xuất sắc, tiêu biểu.

+ Kiểm tra và tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Chính sách.

7. Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS và MN. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cập và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý, hoà giải ở cơ sở, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho vùng đồng bào DTTS và MN.

7.1. Phổ biến, giáo dục pháp luật dành cho đồng bào DTTS&MN

- Nội dung thực hiện

+ Truyền thông, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Hiến pháp và các quy định của pháp luật có tác động trực tiếp đến đời sống của đồng bào DTTS, người dân sinh sống tại vùng đồng bào DTTS&MN; công tác dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết sinh kế, việc làm, an sinh xã hội đối với vùng đồng bào DTTS&MN; lợi ích của việc chấp hành pháp luật, tuân thủ pháp luật gắn với phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, gắn với giáo lý, giáo luật đối với đồng bào DTTS có đạo; tác động của chính sách, pháp luật đối với việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân;

+ Xây dựng các tình huống thực tế, nhân vật cụ thể, tiểu phẩm, phóng sự, bản tin, câu chuyện pháp luật gắn với đời sống của đồng bào DTTS, vùng đồng bào DTTS&MN; cảnh báo, phòng ngừa vi phạm pháp luật... trong đó, khuyến khích, ưu tiên sản xuất nội dung PBGDPL bằng tiếng DTTS trên sóng phát thanh, truyền hình, đăng tải trên chuyên trang, chuyên mục của báo, tạp chí, cổng/trang thông tin điện tử của bộ, cơ quan trung ương, địa phương, cơ quan, tổ chức; chia sẻ, kết nối dữ liệu với Cổng pháp luật Quốc gia, các nền tảng số, mạng xã hội;

+ Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình PBGDPL tại cộng đồng hiệu quả, phù hợp với đặc thù đối tượng, địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN. Chú trọng các mô hình phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp, giáo lý, giáo luật (sống tốt đời, đẹp đạo); vai trò trung tâm của người dân, của cộng đồng; vai trò, uy tín của đội ngũ hạt nhân nòng cốt, tuyên truyền viên pháp luật, trưởng thôn, bản, người có uy tín trong đồng bào DTTS, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo;

+ Xây dựng, biên soạn chương trình, tài liệu PBGDPL; thường xuyên cập nhật, bổ sung chương trình, tài liệu; số hóa toàn bộ chương trình, tài liệu PBGDPL;

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chú trọng các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số và sử dụng AI, nền tảng số; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, tình hình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN để nâng cao hiệu quả PBGDPL;

+ Tổ chức đối thoại, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm trong, ngoài nước và các hoạt động khác để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, cách làm hay, mô hình hiệu quả phù hợp với thực tiễn, đặc thù các đối tượng, địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả PBGDPL;

+ Rà soát tập quán, hủ tục trái với quy định của pháp luật; tuyên truyền, vận động xóa bỏ cơ bản các tập quán, hủ tục;

+ Biên soạn chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ hạt nhân nòng cốt làm công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

7.2. Tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN

- Nội dung thực hiện

+ Xây dựng tài liệu, cẩm nang, ấn phẩm, sổ tay, tờ rơi, tờ gấp.

+ Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn, tọa đàm, giao lưu, gặp mặt, tham quan, học tập kinh nghiệm, các cuộc thi bằng hình thức sân khấu hóa; tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người DTTS, đồng bào có đạo, người dân sinh sống tại vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Truyền thông bằng các hình thức: phóng sự, phim tài liệu, chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nền tảng số để triển khai các nội dung tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN.

+ Khuyến khích thực hiện tuyên truyền, vận động bằng tiếng DTTS và trên nền tảng số.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

7.3. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào DTTS&MN

- Nội dung thực hiện

Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho người dân; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở, nhằm nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, xây dựng nếp sống và hành vi ứng xử theo pháp luật trong cộng đồng dân cư nông thôn, giải quyết tốt các mâu thuẫn, tranh chấp ở khu vực nông thôn, tập trung, ưu tiên người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhóm dễ bị tổn thương, người dân tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, an toàn khu, biên giới và hải đảo... Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ *(gồm 5 nhiệm vụ tại mục B. Nội dung 03 Phần thứ hai, văn bản số 2855/HD-BTP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tư pháp)*

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Chính sách

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Dân tộc và Tôn giáo

8. Xây dựng và duy trì, vận hành hệ thống quản lý theo dõi trình độ phát triển vùng đồng bào DTTS và MN, danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù (theo các Nghị định của Chính phủ: Số 255/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2025 về xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030, số 272/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2025 về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030).

- Nội dung thực hiện:

Xây dựng hệ thống quản lý theo dõi trình độ phát triển vùng đồng bào DTTS&MN, danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; Hỗ trợ các hoạt động phục vụ quản lý, vận hành, duy trì hệ thống; Chi hỗ trợ các hoạt động quản lý, kiểm tra, đánh giá trình độ phát triển vùng đồng bào DTTS&MN và theo dõi, đánh giá các hoạt động của hợp phần hai.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026

- Đơn vị tham mưu, phối hợp

+ Đơn vị tham mưu: Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Phòng Chính sách.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bao gồm vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

1.1. Phòng Chính sách

- Chủ trì, tham mưu thực hiện Hợp phần thứ hai của Chương trình: các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo phân công.

- Tổng hợp, đề xuất kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Hợp phần thứ hai của Chương trình giai đoạn 2026-2030 và năm 2026, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nội dung của Chương trình có liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ trì, tham mưu cho Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện các nội dung do Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì theo kế hoạch đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Văn bản hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo (sau khi được ban hành) thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Hợp phần thứ 2 thuộc chương trình theo quy định.

1.2. Phòng Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Văn bản hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo (sau khi được ban hành) thực hiện các nội dung, nội dung thành phần thuộc các Dự án, tiểu Dự án trong Chương trình được giao.

1.3. Văn phòng Sở

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các phòng chuyên môn của sở thực hiện tốt, hiệu quả nội dung của kế hoạch này.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện tốt các nội dung theo kế hoạch này trên địa bàn.

- Hàng năm lập kế hoạch vốn năm, trung hạn của các nội dung, nội dung thành phần (Hợp phần thứ hai) thuộc Chương trình trên địa bàn, gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá, vận động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nội dung, mục tiêu của Chương trình.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 theo chức năng, nhiệm vụ được phân công./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn văn Lực